

Số: 24/2022/QĐST-DS

Bảo Lộc, ngày 11 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Số 40, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

1.2 Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn U**, sinh năm 1985 và bà **Trần Thị Tuyết N**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Cùng trú tại số 210/27, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

1.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Võ Thị Ánh T**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số 40, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn U, bà Trần Thị Tuyết N và bà Võ Thị Ánh T thông nhất đề nghị Tòa án tuyên hủy hợp đồng mua bán đất viết tay lập ngày 26/3/2022 giữa bà Trần Thị Tuyết N, ông Nguyễn Văn U với ông Nguyễn Văn H, bà Võ Thị Ánh T đối với diện tích đất 117m² thuộc thửa đất số 1613 tờ bản đồ 05, đất tọa lạc tại phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng số CM 465167 mang tên ông Phạm Định, bà Nguyễn Thị Hoàng Linh do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày

04/7/2018 được đăng ký biến động chuyển nhượng theo hồ sơ biến động số 58323 sang cho ông Nguyễn Văn U, bà Trần Thị Tuyết N ngày 19/7/2018.

Ông Nguyễn Văn U, bà Trần Thị Tuyết N có trách nhiệm trả cho vợ chồng Nguyễn Văn H, bà Võ Thị Ánh T số tiền là 600.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn U, bà Trần Thị Tuyết N đồng ý chịu 14.300.000đ (mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)
Lê Thị Hòa